

Số: *H2H* /QĐ-UBND

Khánh Hoà, ngày *25* tháng *02* năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 750/TTr-STNMT-VP ngày 27/12/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (VBĐT);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- TT HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công TTĐT CCHC tỉnh;
- Trung tâm CNTT&DVHCCTT tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, LH, ĐL.13

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Tài

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH KHÁNH HÒA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2020 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

I. DANH MỤC TTHC BAN HÀNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG:

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1.	Vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Mã số TTHC: 1.005741	- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn kiểm tra các công trình xử lý chất thải của dự án: 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản thông báo kế hoạch vận hành thử nghiệm. - Thời hạn có văn bản thông báo kết quả kiểm tra các công trình xử lý chất thải để chủ dự án vận hành thử nghiệm: 05 ngày làm việc.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa, số 14 Hoàng Hoa Thám, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Không	- Luật Bảo vệ môi trường 2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; - Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TNMT. - Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
2.	Tham vấn ý kiến trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường Mã số TTHC: 2.002205	- 15 ngày làm việc. Trong đó: + Thời hạn UBND tỉnh xử lý là 5 ngày làm việc. + Thời hạn Sở TNMT xử lý là 10 ngày làm việc (bao gồm thời gian kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa, số 14 Hoàng Hoa Thám, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Không	- Luật Bảo vệ môi trường 2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; - Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
3.	Chấp thuận về môi trường đối với đề nghị điều chỉnh, thay đổi nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt Mã số TTHC: 1.004141	- 15 ngày làm việc. Trong đó: + Thời hạn UBND tỉnh xử lý là 5 ngày làm việc. + Thời hạn Sở TNMT xử lý là 10 ngày làm việc (bao gồm thời gian kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa, số 14 Hoàng Hoa Thám, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Không quy định	- Luật Bảo vệ môi trường 2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; - Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TNMT. - Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

II. DANH MỤC TTHC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG:

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1.	Xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản Mã số TTHC: 1.004258 (TTHC được công bố tại Quyết định số 3084/QĐ-UBND ngày 16/10/2018)	- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: không quy định. - Thời hạn cấp giấy xác nhận: Trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc kiểm tra (UBND tỉnh 05 ngày, Sở Tài nguyên và Môi trường 15 ngày)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa, số 14 Hoàng Hoa Thám, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Không quy định	- Luật Bảo vệ môi trường 2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; - Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
2.	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường/Thẩm định, phê duyệt lại báo cáo đánh giá tác	- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định báo	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa, số 14	Nghị Quyết số 20/2016/N Q-HĐND ngày 13/12/2016	- Luật Bảo vệ môi trường 2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2019/NĐ-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	<p>động môi trường Mã số TTHC: 1.004249 (TTHC được công bố tại Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 11/4/2017)</p>	<p>cáo đánh giá tác động môi trường: + 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thông qua hội đồng thẩm định (UBND tỉnh: 05 ngày làm việc, Sở TNMT: 20 ngày làm việc). + 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với hình thức thẩm định thông qua việc lấy ý kiến cơ quan, tổ chức liên quan đối với các báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 18/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 40/2019/NĐ-CP bao gồm các dự án thuộc đối tượng phải lập lại báo cáo đánh giá tác động môi</p>	<p>Hoàng Hoa Thám, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; - Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TNMT. - Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		trường. - Thời gian phê duyệt báo cáo ĐTM: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh: 05 ngày làm việc, Sở TNMT: 15 ngày làm việc).			
3.	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP sửa đổi bổ sung bởi khoản 1 điều 2 Nghị định số 40/2019/NĐ-CP) Mã số TTHC: 1.004240 (TTHC được công bố tại Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 11/4/2017)	- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: 05 (năm) ngày làm việc. - Thời gian thẩm định hồ sơ và ra Quyết định phê duyệt: 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh: 10 ngày làm việc, Sở TNMT: 25 ngày làm việc).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa, số 14 Hoàng Hoa Thám, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	Nghị Quyết số 21/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa	- Luật Bảo vệ môi trường 2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; - Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TNMT. - Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
4.	<p>Kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án</p> <p>Mã số TTHC: 1.004356</p> <p>(TTHC được công bố tại Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 11/4/2017)</p>	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường: là 15 (mười lăm) ngày làm việc, không bao gồm thời gian chủ dự án hoàn thiện hồ sơ và thời gian phân tích mẫu chất thải (lấy mẫu tổ hợp trong trường hợp cần thiết).</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa, số 14 Hoàng Hoa Thám, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>Không quy định</p>	<p>- Luật Bảo vệ môi trường 2014;</p> <p>- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TNMT.</p> <p>- Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>
5.	<p>Đăng ký/đăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường</p> <p>Mã số TTHC: 1.004148</p> <p>(TTHC được công bố tại Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 11/4/2017)</p>	<p>Thời hạn tối đa là 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa, số 14 Hoàng Hoa Thám, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>Không quy định</p>	<p>- Luật Bảo vệ môi trường 2014;</p> <p>- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TNMT.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					- Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Ghi chú: Dữ liệu thủ tục hành chính được đăng tải công khai tại dichvucong.gov.vn.

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố	Căn cứ pháp lý
1.	T-KHA-266487-TT	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường	Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh	Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TNMT. Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
2.	T-KHA-266488-TT	Cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án	Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc	Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố	Căn cứ pháp lý
			thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường	31/12/2019 của Bộ TNMT; Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
3.	T-KHA-266489-TT	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường	Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường	Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TNMT. Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
4.	T-KHA-266490-TT	Thẩm định, phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết	Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường	Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TNMT; Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố	Căn cứ pháp lý
5.	T-KHA-266491-TT	Xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản	Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường	Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TNMT; Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
6.	T-KHA-266492-TT	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất	Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường	Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
7.	T-KHA-266493-TT	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận hết hạn).	Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường	Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
8.	T-KHA-266494-TT	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi	Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 của UBND	Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố	Căn cứ pháp lý
		trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận bị mất hoặc hư hỏng).	tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường	Chính phủ; Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/20190 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
9.	T-KHA-266495-TT	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm quyền phê duyệt)	Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường	Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TNMT; Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
10.	T-KHA-266496-TT	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm quyền phê duyệt)	Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường	Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TNMT; Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường



TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố	Căn cứ pháp lý
11.	T-KHA-266498-TT	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt)	Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường	Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TNMT; Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
12.	T-KHA-266499-TT	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt)	Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường	Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TNMT; Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
13.	T-KHA-266500-TT	Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại	Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường	Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố	Căn cứ pháp lý
14.	T-KHA-266501-TT	Cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại	Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường	Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường